

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

ĐƠN VỊ: KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ		
Mã học phần:	71FINC40153	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71FINC40153_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:		90 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có	☐ Không	

Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu): SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi hoặc nộp trực tiếp bằng hình ảnh hoặc bản word

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Đánh giá được các dữ liệu và thông tin cần	Trắc nghiệm	40%	Trắc nghiệm Câu 1 – 8	4,0	

	thiết cho việc quản lý và vận hành quỹ đầu tư ở mức độ căn bản					
CLO2	Phân tích được phương thức đầu tư, chiến lược quản trị danh mục đầu tư, quy trình phân phối bán lẻ quỹ và quản trị tài chính quỹ đầu tư trong xu hướng toàn cầu hóa	Trắc nghiệm và tự luận	50%	Trắc nghiệm Câu 9 – 12 Tự luận Câu 2	5,0	
CLO3	Vận dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá và đưa ra kết luận về các vấn đề trong hoạt động và quản trị danh mục của quỹ đầu tư	Tự luận	10%	Tự luận Câu 1	1,0	

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (12 câu, mỗi câu 0,5 điểm)

1. Giá trị tài sản ròng của quỹ là bao nhiêu biết rằng quỹ sở hữu danh mục cổ phiếu bao gồm: Cổ phiếu A, số lượng 3.000, giá \$30; cổ phiếu B, số lượng 2.000, giá \$25. Quỹ có nợ phải trả \$12.000 và 8.000 chứng chỉ quỹ

- A. \$16,00
- B. \$17,50
- C. \$19,00
- D. \$21,50

ANSWER: A

2. Quỹ có tổng tài sản \$300.000, nợ phải trả \$20.000, số lượng chứng chỉ quỹ 1.0000. Giá định quỹ bán được \$29,00/chứng chỉ quỹ. Tính tỷ lệ phần trăm thặng dư mà NĐT phải trả để sở hữu chứng chỉ quỹ này

- A. 3,57%
- B. -3,45%
- C. 3,45%
- 96,43 D. %

ANSWER: A

3. Một trong những ưu điểm chính của quỹ tương hỗ là gì?

- A. Các nhà đầu tư được hưởng lợi từ quản lý chuyên nghiệp và đa dạng hóa đầu tư
- B. Quỹ tương hỗ miễn phí và không tính phí giao dịch
- C. Các nhà đầu tư có thể bán quỹ với mức giá cao hơn giá trị tài sản ròng
- D. Các nhà đầu tư cá nhân có thể dễ dàng mua và bán quỹ tương hỗ bất cứ lúc nào

ANSWER: A

4. Điều nào sau đây là MỘT lợi thế của việc sở hữu chứng khoán riêng lẻ so với đầu tư vào quỹ tương hỗ?

- A. Kiểm soát thời gian ghi nhận lãi/lỗ
- B. Chi phí thấp hơn
- C. Thu nhập ổn định hơn
- D. Khả năng tùy chỉnh danh mục đầu tư

ANSWER: A

5. Khi mua cổ phiếu quỹ, nhà đầu tư phải trả giá nào?

- A.** Giá trị tài sản ròng (NAV) cộng với phí bán hàng (nếu có)
- B.** Giá niêm yết của cổ phiếu quỹ trên sàn giao dịch
- C.** Giá do các nhà giao dịch trên thị trường thiết lập
- D.** Giá do quỹ đầu tư tự quyết định

ANSWER: A

6. Cơ cấu tài sản nào sau đây được kỳ vọng mang lại tỷ suất sinh lợi cao nhất cho quỹ

- A.** Cổ phiếu niêm yết 80%, trái phiếu niêm yết 15%, tiền 5%
- B.** Cổ phiếu niêm yết 80%, trái phiếu niêm yết 17%, tiền 3%
- C.** Cổ phiếu chưa niêm yết 80%, trái phiếu niêm yết 10%, tiền 10%
- D.** Cổ phiếu chưa niêm yết 80%, trái phiếu niêm yết 5%, tiền 15%

ANSWER: A

7. Quỹ có mục tiêu mô phỏng sự thay đổi của một chỉ số cụ thể được gọi là

- A.** Quỹ ETF
- B.** Quỹ cổ phiếu
- C.** Quỹ trái phiếu
- D.** Quỹ lai

ANSWER: A

8. Khi gặp một nhà đầu tư trẻ tuổi, có khẩu vị rủi ro cao. Quỹ sẽ tư vấn đầu tư vào

- A.** Quỹ cổ phiếu
- B.** Quỹ ETF
- C.** Quỹ trái phiếu
- D.** Quỹ lai

ANSWER: A

9. Yếu tố nào nằm trong phương pháp phân tích cơ bản

- A.** Doanh thu và lợi nhuận
- B.** Điểm kháng cự
- C.** Điểm hỗ trợ
- D.** Xu thế giá

ANSWER: A

10. Quỹ muốn có tỷ suất sinh lợi cao khi đầu tư cổ phiếu, quỹ sẽ lựa chọn chiến lược nào

- A.** đầu tư vào cổ phiếu tăng trưởng
- B.** đầu tư vào cổ phiếu vốn hóa lớn
- C.** đầu tư vào cổ phiếu không tăng trưởng
- D.** đầu tư vào cổ phiếu giá trị

ANSWER: A

11. Doanh nghiệp XYZ, doanh thu chính đến từ mảng xuất khẩu cá sang Mỹ. Giá đô la Mỹ được kỳ vọng sẽ giảm so với đồng Việt Nam do FED giảm lãi suất. Quỹ có nên đầu tư vào doanh nghiệp này không, giả định các yếu tố khác không thay đổi.

- A.** không nên, vì doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng giảm
- B.** không nên, vì doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng tăng
- C.** nên, vì doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng giảm
- D.** nên, vì doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng tăng

ANSWER: A

12. Quỹ Việt Nam muốn đầu tư sang nước ngoài, với mục tiêu mang lại tỷ suất sinh lợi cao và chấp nhận rủi ro cao. Quỹ nên sẽ đầu tư vào khu vực:

- A.** thị trường mới nổi
- B.** thị trường cận biên
- C.** thị trường Châu Âu
- D.** thị trường Mỹ

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (tổng số câu hỏi + thang điểm từng câu hỏi)**Câu hỏi 1: (1,0 điểm)**

Trong quá trình đầu tư, quỹ nhận thấy danh mục hiện hữu không còn phù hợp với mục tiêu. Quỹ muốn loại bớt 1 cổ phiếu có tỷ suất sinh lợi thấp và rủi ro cao ra khỏi danh mục. Quỹ đang phân vân giữa 2 cổ phiếu A và B có tỷ suất sinh lợi trong 6 tháng qua như sau: (1,0 điểm), CLO3

Tháng	CP A	CP B
1	6%	6%
2	6%	4%
3	-4%	2%
4	6%	4%
5	0%	6%
6	6%	-2%

- a) Tính độ lệch chuẩn (0,25 điểm), tỷ suất sinh lợi trung bình (0,25 điểm) của mỗi cổ phiếu
 b) Quỹ nên loại cổ phiếu A hay B ra khỏi danh mục và vì sao (0,5 điểm)

Câu hỏi 2: (2,0 điểm)

Ngày hôm nay, quỹ sở hữu danh mục cổ phiếu như sau:

Hôm nay	SL	Giá
A	200	12
B	100	10
C	400	8
D	600	20

Quỹ cổ phiếu sau 1 năm thay đổi về giá, không thay đổi về số lượng cổ phiếu, với thông tin sau

1 năm sau	SL	Giá
-----------	----	-----

A	200	17
B	100	11
C	400	6
D	600	22

- a) Tính tỷ suất sinh lợi của quỹ sau 1 năm (0,5 điểm)
- b) Cổ phiếu nào đóng góp nhiều nhất và nhiều thứ hai trong sự tăng trưởng này. Mỗi cổ phiếu đóng góp bao nhiêu % (0,5 điểm)
- c) Doanh nghiệp A có doanh thu chính đến từ mang gia súc. Nguồn cung gia súc trên thị trường bị sụt giảm do ảnh hưởng của bão Yagi. Theo bạn, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp A sẽ như thế nào, giả định các yếu tố khác không thay đổi (1,0 điểm). Quỹ đầu tư nên hành động như thế nào với cổ phiếu A (1,0 điểm)

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		6,0	
Câu 1 – 12	A	0,5	
II. Tự luận		4,0	
Câu 1a	- Độ lệch chuẩn A: 0,043; B: 0,030 - TSSL TB của A: 3,3%; B: 3,3%	0,5	
Câu 1b	- Loại CP A vì TSSL bằng CP B nhưng rủi ro cao hơn	0,5	
Câu 2a	- TSSL: 8,06%	0,5	
Câu 2b	- CP D đóng góp nhiều nhất 6,45%	0,5	

	- CP A đóng góp nhiều thứ hai 5,38%		
Câu 2c	- Doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng của doanh nghiệp A tăng vì giá gia súc tăng do nguồn cung bị sụt giảm - Vì lợi nhuận tăng nên giá cổ phiếu sẽ được hưởng lợi. Quý nên mua thêm cổ phiếu A	2,0	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 10 năm 2024

Người duyệt đề



Sơn Trà

Giảng viên ra đề



Nguyễn Chí Ái